SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ BẮC NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂN YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 78 /TB-BVĐK

Tân Yên, ngày 05 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO
Lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Bệnh viện Đa khoa Tân Yên thông báo lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản. Nội dung như sau:

1. Đơn vị có tài sản đấu giá:

- Tên đơn vị có tài sản đấu giá: Bệnh viện Đa khoa Tân Yên
- Địa chỉ: Thôn Đình Giã, xã Tân Yên, thành phố Bắc Ninh

2. Thông tin về tài sản đấu giá:

- **Tên tài sản:** Máy móc, thiết bị, công cụ dụng cụ đã qua sử dụng cũ hỏng.
- **Giá khởi điểm**: 24.092.720 đồng

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

Lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bao gồm 2 tiêu chí: Tiêu chí bắt buộc và các nhóm tiêu chí để chấm điểm:

a) Tiêu chí bắt buộc:

- Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố - Đủ điền kiện.

- Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố - Không đủ điều kiện.

b) Tiêu chí chấm điểm: Theo Phụ lục kèm theo thông báo này.

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá

- Thời gian nhận hồ sơ: Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo.
- Địa điểm nhận hồ sơ: Bệnh viện Đa khoa Tân Yên
- Địa chỉ: Thôn Đình Giã, xã Tân Yên, thành phố Bắc Ninh
- Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá nộp trực tiếp, không nhận hồ sơ qua đường Bưu điện hoặc trung gian. Người đến nộp hồ sơ cần xuất trình giấy giới thiệu và giấy tờ tùy thân.
- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Không hoàn trả hồ sơ đối với các tổ chức không được lựa chọn.

Bệnh viện Đa khoa Tân Yên trân trọng thông báo./.

***Nơi nhận*:**
- Lưu: VT, TCKT
- Cổng đấu giá TS quốc gia.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ BẮC NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂN YÊN

Nguyễn Văn Hoàn

PHỤ LỤC

BẢNG TIÊU CHÍ
ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Kèm theo Thông báo số ……78……/TB-BVĐK ngày 05/11/2026)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	**Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố**	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	**Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá**	**19,0**
1.	***Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá***	***10,0***
1.1	*Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc*	*5,0*
1.2	*Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện*	*5,0*
2.	***Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá***	***5,0***
2.1	*Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)*	*2,0*
2.2	*Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)*	*3,0*
3.	***Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên*** ***Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp***	***2,0***
4.	***Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến***	***1,0***
5.	***Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá***	***1,0***
III	**Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả** *(Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)*	**16,0**
1.	***Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao***	***4,0***
1.1	*Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả*	*2,0*
1.2	*Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả*	*2,0*

2.	***Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)***	***4,0***
3.	***Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá***	***4,0***
3.1	*Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật*	*2,0*
3.2	*Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá*	*2,0*
4.	***Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá***	***4,0***
IV	**Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản**	**57,0**
1.	***Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)*** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	***15,0***
1.1	*Dưới 20 cuộc đấu giá*	*12,0*
1.2	*Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá*	*13,0*
1.3	*Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá*	*14,0*
1.4	*Từ 70 cuộc đấu giá trở lên*	*15,0*
2.	***Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề*** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	***7,0***
2.1	*Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)*	*4,0*
2.2	*Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành*	*5,0*
2.3	*Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành*	*6,0*
2.4	*Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên*	*7,0*
3.	***Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề*** (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	***7,0***
3.1	*Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)*	*4,0*
3.2	*Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc*	*5,0*
3.3	*Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc*	*6,0*
3.4	*Từ 50 cuộc trở lên*	*7,0*
4.	***Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên*** (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm.	***3,0***

	Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	
4.1	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm*	*3,0*
4.2	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức:* *Số điểm của B = (U x 3)/Y*	
4.3	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = (V x 3)/Y*	
5.	***Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)*** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	***7,0***
5.1	*Có thời gian hoạt động dưới 05 năm*	*4,0*
5.2	*Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm*	*5,0*
5.3	*Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm*	*6,0*
5.4	*Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên*	*7,0*
6.	***Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản*** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	***4,0***
6.1	*01 đấu giá viên*	*2,0*
6.2	*Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên*	*3,0*
6.3	*Từ 05 đấu giá viên trở lên*	*4,0*
7.	***Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản)*** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	***4,0***
7.1	*Dưới 05 năm*	*2,0*
7.2	*Từ 05 năm đến dưới 10 năm*	*3,0*

7.3	*Từ 10 năm trở lên*	*4,0*
8.	***Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề*** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	***5,0***
8.1	*Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên*	*3,0*
8.2	*Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên*	*4,0*
8.3	*Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên*	*5,0*
9.	***Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)*** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	**5,0**
9.1	*Dưới 50 triệu đồng*	*3,0*
9.2	*Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng*	*4,0*
9.3	*Từ 100 triệu đồng trở lên*	*5,0*
V	**Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định**	**8,0**
1.	Trong năm 2024 và 2025 đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá tối thiểu 50 hợp đồng và trong đó có: - Tối thiểu 02 cuộc đấu giá có tỷ lệ chênh lệch giữa giá trúng đấu giá và giá khởi điểm từ 700% trở lên. - Tối thiểu 01 cuộc đấu giá có tỷ lệ chênh lệch giữa giá trúng đấu giá và giá khởi điểm từ 500% đến dưới 700%. - Tối thiểu 05 cuộc đấu giá có tỷ lệ chênh lệch giữa giá trúng đấu giá và giá khởi điểm từ 300% đến dưới 500%. - Tối thiểu 05 cuộc đấu giá có tỷ lệ chênh lệch giữa giá trúng đấu giá và giá khởi điểm từ 150% đến dưới 300%. *Lưu ý:* *- Khách hàng trúng đấu giá phải nộp đủ tiền mua tài sản mới được coi là cuộc đấu giá thành và tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải nộp bảng liệt kê riêng cho tiêu chí này thì mới được chấm điểm.* *- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải đáp ứng đầy đủ các thành phần tiêu chí này mới được tính điểm, nếu thiếu một trong các thành phần tiêu chí này sẽ không tính điểm.* *- Tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá được quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản*	3,0

2	Trong năm trước liền kề đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài là vật tư, máy móc, thiết bị thanh lý với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	2,0
3	Tiêu chí khác *(Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải có đầy đủ các thành phần tiêu chí này mới đạt 3 điểm, nếu thiếu 1 trong các thành phần tiêu chí này sẽ không tính điểm)* - Công bố đầy đủ nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo quy định của Luật Đấu giá tài sản. - Thông báo về việc thay đổi hoạt động (nếu có) cho các cơ quan quản lý biết trong thời hạn quy định *(Việc thông báo thay đổi hoạt động được áp dụng tại thời điểm mà pháp luật quy định còn hiệu lực).* - Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho Đấu giá viên hoạt động tại tổ chức mình theo quy định Luật Đấu giá tài sản. - Có phương án đấu giá khả thi hiệu quả nhất. - Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá tài sản thành công (tối thiểu 50 hợp đồng) cho các đơn vị tổ chức công lập hoạt động trong lĩnh vực y tế (có bảng kê chi tiết kèm theo).	3,0
Tổng số điểm		**100**

Ghi chú:

* Cuộc đấu giá thành quy định tại mục 1, mục 2, mục 3 và mục 4 phần IV Phụ lục này là cuộc đấu giá có ít nhất một tài sản đấu giá thành. Cuộc đấu giá không thành quy định tại mục 1 Phần IV Phụ lục này là cuộc đấu giá không có tài sản nào đấu giá thành và thuộc trường hợp quy định tại Điều 52 Luật đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 33 và điểm q khoản 45 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản.

* Năm trước liền kề tại mục 4 phần II, mục 1, mục 2, mục 3, mục 4 và mục 9 phần IV Phụ lục này được tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12.

* Trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp hồ sơ tham gia lựa chọn từ ngày 01/01 đến ngày 31/3 hàng năm thì số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước được tính theo kỳ tính thuế của năm trước của năm liền kề. Trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp hồ sơ tham gia lựa chọn từ ngày 01/4 hàng năm trở đi thì số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước được tính theo kỳ tính thuế của năm trước liền kề.

* Hồ sơ tham gia lựa chọn do tổ chức hành nghề đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại Phụ lục này. Chi tiết một số tiêu chí trong phụ lục cách thức đánh giá, chấm điểm như sau:

1. Đối với tiêu chí Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá (nêu tại mục 1 phần II phụ lục này).

a. Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử ….) trụ sở có đủ diện tích làm việc: Điểm tối đa 5 điểm, cách thức đánh giá, chấm điểm như sau:

- Tiêu chí có trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử …) được chấm tối đa 2 điểm: Tổ chức hành nghề đấu giá cung cấp tài liệu chứng minh có địa chỉ trụ sở ổn định và hoạt động liên tục đến ngày nộp hồ sơ từ 36 tháng trở lên được tính 2 điểm, dưới 36 tháng được tính 1 điểm.

- Tiêu chí Trụ sở có đủ diện tích làm việc (được chấm tối đa 3 điểm): Tổ chức hành nghề đấu giá trình bày đầy đủ các tiêu chí trụ sở gồm: Số phòng làm việc; Diện tích từng phòng; hình ảnh chứng minh.

+ Đối với tổ chức hành nghề đấu giá trình bày đầy đủ 3 tiêu chí trụ sở trên và rõ ràng nhất, phù hợp với phương án đấu giá đề xuất thì được chấm tối đa 3 điểm.

+ Đối với tổ chức hành nghề đấu giá trình bày không đầy đủ 1 trong 3 tiêu chí trụ sở trên thì được chấm 1 điểm.

b. Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện: Tổ chức hành nghề đấu giá bán và tiếp nhận hồ sơ tại Trụ sở của mình ở mặt phố hoặc trong các khu đô thị: được chấm 5 điểm; Các trường hợp khác được chấm 2 điểm.

2. Đối với tiêu chí Phương án đấu giá khả thi hiệu quả (nêu tại phần III Phụ lục này): Tổ chức hành nghề đấu giá phải nêu đầy đủ theo yêu cầu dưới đây, số điểm được tính như sau:

+ Trình bày đầy đủ nội dung phương án đấu giá; Số điểm được tính tối đa 06 điểm.

+ Chứng minh tính khả thi, hiệu quả của phương án đã trình bày bằng thực tiễn đã thực hiện thành công trong năm trước liền kề và đề xuất phương án đấu giá, khả thi hiệu quả phù hợp với tài sản đấu giá của Đơn vị có tài sản đấu giá. Số điểm được tính tối đa 10 điểm.

* Trong trường hợp người đại diện theo pháp luật, đấu giá viên của tổ chức bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định về hoạt động đấu giá tài sản; tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên bị xử lý vi phạm hành chính; tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị cơ quan có thẩm quyền xác định không thực hiện thông báo công khai việc đấu giá tài sản trên Cổng đấu giá tài sản quốc gia trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ thì tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm cung cấp các thông tin này.

* Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ tham gia lựa chọn của mình.